

Ngày 31/03/2024	9,550 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.5%	-9.5%	0.5%

2023	
ROE	4.1%
	+/- YoY ▼ 1.1%

Q1/24	
DT thuần	82.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 119 ▼ 59.0%
	YoY ▲ 12.5 ▲ 17.9%

2023	
DT thuần	530
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 35.0 ▼ 6.1%

Q1/24	
LN gộp	26.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 39.4 ▼ 59.6%
	YoY ▲ 4.90 ▲ 22.8%

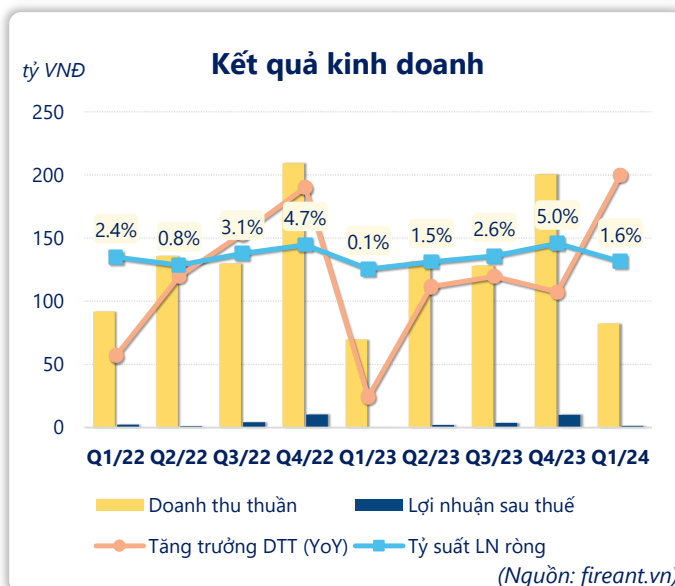
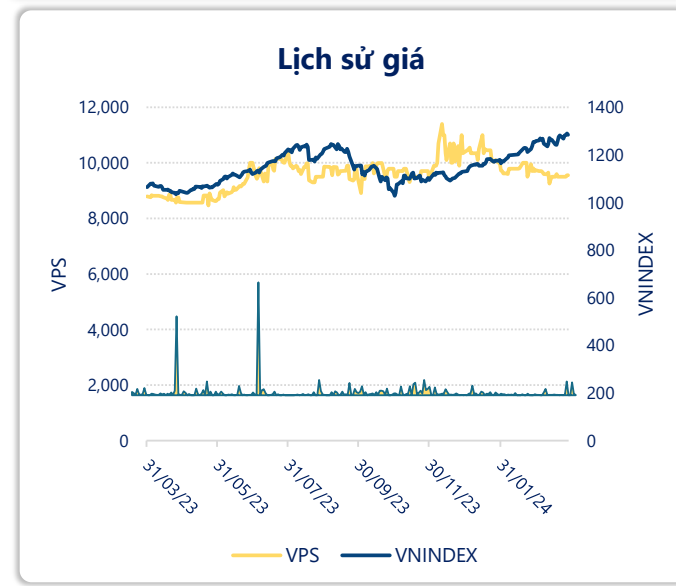
2023	
LN gộp	165
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 6.00 ▲ 3.4%

Q1/24	
LN thuần	1.72
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 9.88 ▼ 85.2%
	YoY ▲ 1.50 ▲ 680%

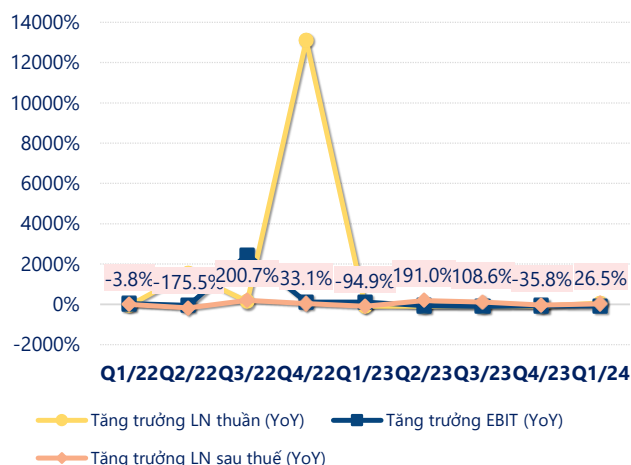
2023	
LN thuần	18.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 5.00 ▼ 21.4%

Q1/24	
LN sau thuế	1.37
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.83 ▼ 86.6%
	YoY ▲ 1.25 ▲ 1039%

2023	
LN sau thuế	14.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 3.70 ▼ 20.7%

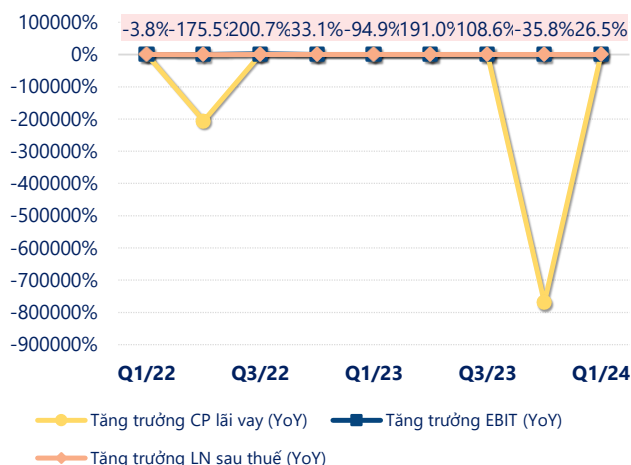


Tăng trưởng lợi nhuận



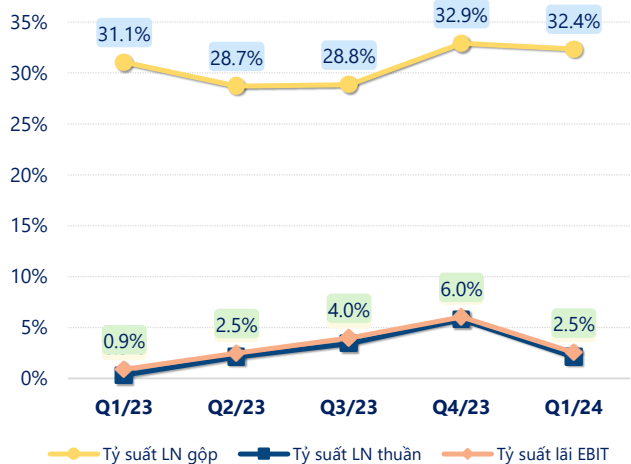
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



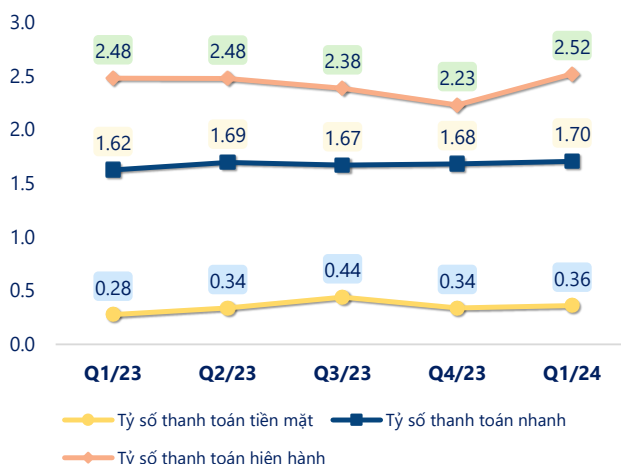
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



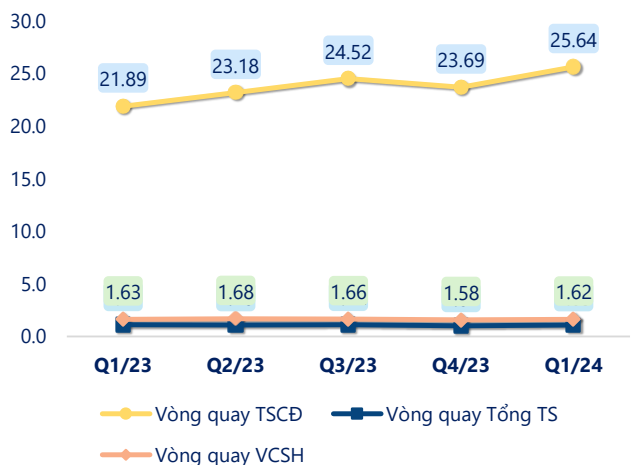
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



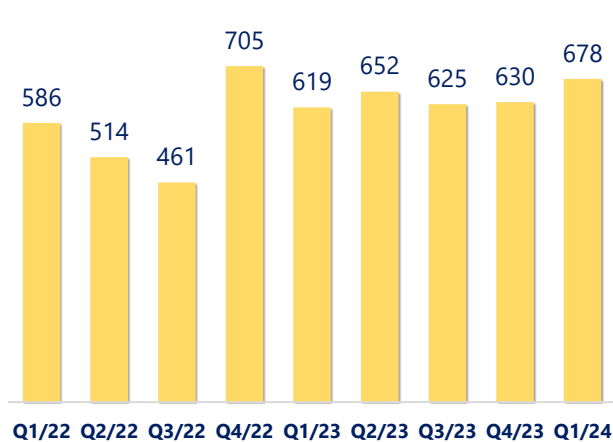
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	82.3	69.8	17.9%	530	565	-6.1%
Giá vốn hàng bán	55.7	48.1	15.8%	365	405	-9.9%
Lợi nhuận gộp	26.6	21.7	22.8%	165	159	3.4%
Doanh thu HĐTC	1.16	1.63	-28.7%	4.38	4.48	-2.3%
Chi phí TC	3.88	2.26	71.7%	13.0	11.1	17.4%
Chi phí lãi vay	0.36	0.47	-23.6%	1.94	1.43	36.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-1.66	-1.12	-48.5%
Chi phí bán hàng	11.6	11.6	0.0%	80.9	74.0	9.4%
Chi phí QLDN	10.6	9.26	14.6%	55.6	54.7	1.5%
LN thuần từ HĐKD	1.72	0.22	680%	18.1	23.1	-21.4%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.08	105%	0.18	1.24	-85.9%
LN trước thuế	1.72	0.15	1047%	18.3	24.3	-24.7%
Lợi nhuận sau thuế	1.37	0.12	1039%	14.3	18.0	-20.7%
LNST của CĐ cty mẹ	1.28	0.09	1326%	13.6	17.2	-21.2%

(Nguồn: fireant.vn)

